

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HSST

Ngày: 25/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Trần Anh Hồng

Ông: Nguyễn Kim Hợp

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Lợi – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Chương V, sinh năm 1975

Nơi cư trú: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Chương Th (đã chết), Con bà: Nguyễn Thị B; Có vợ là: Cao Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999; Gia đình có 5 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01, năm 2011 bị TAND huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Năm 1994 bị TAND huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Năm 2004 bị TAND huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2019 đến nay, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Chương H, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1946 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*** Người làm chứng:**

+ Nguyễn Thanh H, sinh năm 1977

HKTT: thôn Tr, huyện Ch, TP Hà Nội

+ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984

HKTT: xóm M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

+ Bùi Bá Ch, sinh năm 1977
HKTT: Thôn Tr, huyện C, TP Hà Nội
+ Lý Đình Th, sinh năm 1962
HKTT: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình
+ Phùng Văn M (S), sinh năm 1983
HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện C, TP Hà Nội
+ Đỗ Trí Nh, sinh năm 1982
HKTT: Thôn N, xã N, huyện C, TP Hà Nội
+ Dương Văn Th, sinh năm 1982
HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện C, TP Hà Nội

***Người chứng kiến:**

+ Nguyễn Thành C, sinh năm 1983
HKTT: Xóm Ng, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình
+ Nguyễn Văn L, sinh năm 1968
HKTT: Xóm Ph, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình
+ Bạch Anh Gi, sinh năm 1984
HKTT: Xóm Ph, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình
(Những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/03/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện L bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Thanh H, sinh năm:1977, HKTT: Thôn Tr, huyện C, TP Hà Nội; Nguyễn Văn Th, sinh năm:1984, HKTT: Xóm M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình đang sử dụng trái phép chất ma túy tại: Xóm Ng, xã T, huyện L, Tỉnh Hòa Bình và bắt Bùi Bá Ch, sinh năm:1977, HKTT: Thôn Tr, huyện C, TP Hà Nội; Lý Đình Th, sinh năm:1962, HKTT:Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình đang sử dụng trái phép chất ma túy tại: Xóm T, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Tang vật thu giữ của bốn đối tượng gồm 02 xi lanh nhựa loại 3ml, trong chứa chất bột màu trắng; 02 ống nước cất loại 01ml; 02 xi lanh nhựa loại 05 ml, trong chứa các cục dạng bột màu trắng; 02 vỏ bao xi lanh; 01ống nước cất loại 05ml.

Làm việc với cơ quan điều tra Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn Th, Bùi Bá Ch và Lý Đình Th khai nhận ngày 21/3/2019 các đối tượng đã mua ma túy của Nguyễn Chương V, SN:1975, HKTT: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình để sử dụng. Nguyễn Chương V khai nhận ngày 21/3/2019 có bán ma túy cho Nguyễn Thanh H, nhưng bị cáo không bán ma túy cho Th, Ch và Th.

Căn cứ các tài liệu điều tra. Khoảng 21 giờ ngày 21/03/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Chương V, khám xét chỗ ở của bị cáo phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy trong túi áo khác nữ treo trong phòng ngủ, trong đó 01 gói bên trong chứa 11gói ma túy nhỏ, 01chiếc ví da màu đen, trong ví có 01 giấy CMTND và 01giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Chương V, tiền VNĐ 3.410.000đ;

01 quyển vở học sinh, bên trong có hai chiếc dao lam, 01 túi nilon màu trắng viền đỏ và nhiều mảnh giấy đã cắt nhỏ, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Mastel, 01 áo khoác nữ màu đen. Nguyễn Chương V khai nhận số tiền 3.410.000đ là của Nguyễn Chương H con trai bị cáo gửi bị cáo giữ hộ, chiếc áo khoác là của bà Nguyễn Thị B mẹ bị cáo. Còn các đồ vật, tài sản còn lại là của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Chương V khai nhận: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời lấy tiền mua ma túy để sử dụng nên khoảng 14 giờ ngày 21/03/2019 bị cáo đón xe buýt từ khu vực trường Cao đẳng cộng đồng Hà Tây, thuộc xã Th, huyện C, TP Hà Nội lên khu vực cầu Trắng, thuộc phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy. Tại đây V gặp một người đàn ông tên H1 (không rõ họ tên và địa chỉ). Qua trao đổi bị cáo mua được của người này một gói ma túy giá 4.000.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo bắt xe buýt quay về nhà, về đến khu vực trường Cao đẳng cộng đồng Hà Tây thì bị cáo xuống xe rồi gọi điện thoại cho con trai là Nguyễn Chương H đi xe máy lên đón. Về đến nhà V cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác của mẹ bị cáo và treo trong phòng ngủ. Do trước đó bị cáo nhận được điện thoại của Nguyễn Thanh H hỏi mua ma túy, nên khi về đến nhà, cất ma túy xong, V lấy số ma túy còn lại từ trước đó để đem bán cho Nguyễn Thanh H. V hẹn Hà đến khu vực kho bom thuộc xóm 3/2A, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Tại đây V đã bán cho Nguyễn Thanh H 01 gói ma túy giá 200.000đ.

Khoảng 15 phút sau thì tiếp tục có người đàn ông tên L (không rõ họ tên) nhà ở thôn M, huyện C, TP Hà Nội gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy. V đồng ý và hẹn gặp L ở kho bom thuộc xóm 3/2A, xã T, huyện L. L đi xe máy đến và đưa cho V 200.000đ. V đưa cho L một gói ma túy. Bán ma túy cho L xong thì V đi về nhà, còn L đi đâu bị cáo không biết (kết quả điều tra xác định trên địa bàn thôn M, huyện C, TP Hà Nội không có đối tượng nào tên L như lời khai của bị cáo)

Khoảng 18 giờ ngày 21/03/2019, sau khi ăn cơm xong, V lấy số ma túy mua được của đối tượng H lúc chiều mang xuống bếp chia ra làm 02 phần, một phần bị cáo chia tiếp ra làm 13 gói ma túy nhỏ, phần còn lại V gói lại thành một gói ma túy. V lấy 02 gói ma túy trong số 13 gói ma túy để sử dụng, còn lại 11 gói bị cáo cất vào túi áo khoác bên trái, 01 gói ma túy còn lại V cất vào túi áo khoác bên phải và treo ở phòng ngủ.

Đến khoảng 21 giờ ngày 21/03/2019, trong lúc V đang ở nhà thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, đồng thời khám xét chỗ ở của bị cáo và thu giữ được các tang vật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Chương V khai nhận bị cáo đã mua ma túy của người đàn ông tên H, tại khu vực cầu Trắng thuộc phường Đ, Thành phố H, tỉnh Hòa Bình tổng cộng 04 lần. Sau mỗi lần mua được ma túy bị cáo đều mang về nhà chia lẻ ra để sử dụng

và bán lại cho người khác, Trước đó và ngày 21/3/2019 bị cáo đã bán ma túy cho các đối tượng sau: Bán cho Nguyễn Thanh H ở thôn Tr, huyện C, TP Hà Nội 03 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ (trong đó ngày 21/3/2019 bán 01 gói giá 200.000đ); bán cho Phùng Văn M(S) nhà ở thôn Đ, xã N, huyện C, TP Hà Nội 03 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ; bán cho Đỗ Trí Nh ở thôn N, xã N, huyện C, TP Hà Nội khoảng 03-04 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ; bán cho Dương Văn Th nhà ở thôn Đ, xã N, huyện C, TP Hà Nội khoảng 02 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ.

Ngày 22/03/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số: 71,72 và 73 gửi phòng PC 09 Công an tỉnh Hòa Bình. Ngày 28/03/2019, phòng PC 09 Công an tỉnh Hòa Bình có kết luận giám định số 60 kết luận mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn Th gửi giám định có khối lượng 0,04 gam, là ma túy loại Heroine; Kết luận giám định số 61 kết luận mẫu vật thu giữ của Bùi Bá Ch và Lý Đình Th gửi giám định có khối lượng 0,04 gam, là ma túy loại Heroine. Kết Luận giám định số: 62 ngày 02/05/2019 kết luận các mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong thu giữ tại nhà Nguyễn Chương V gửi giám định có tổng khối lượng 2,56 gam, là ma túy loại heroin.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSLS ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố: Nguyễn Chương V về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c,q khoản 2 Điều 251 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như bản cáo trạng đã đề cập, về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b,c,q khoản 2 Điều 251, điểm s,r khoản 1 Điều 51, 38,47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử phạt: Nguyễn Chương V mức án từ 8 đến 9 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên xuất hủy toàn bộ số ma túy đã thu của V, H, Th, Ch sau khi đã trích mẫu giám định được hoàn lại và các vật chứng liên quan đến việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.

+Tịch thu 2.400.000đ tiền bán ma túy từ Nguyễn Chương V và 01 điện thoại di động để sung công quỹ nhà nước.

+Đối với số tiền 3.410.000đ con trai bị cáo gửi bị cáo giữ hộ, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập thêm.

+Tuyên xuất hủy 01 chiếc áo khoác nữ màu đen dài tay.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chương V: 01 ví da màu nâu đất; 01 CMTND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Chương V.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền với bị cáo.

* Đối với hành vi của các đối tượng liên quan, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã có biện pháp xử lý theo quy định pháp luật, nên không đề cập thêm.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Nguyễn Chương H khai xác nhận số tiền 3.410.000đ Cơ quan CSĐT thu giữ trong ví của Nguyễn Chương V là tiền của H gửi nhờ V cất giữ hộ, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trao trả cho H số tiền trên, nay anh H không có đề nghị gì thêm.

Bà Nguyễn Thị B khai xác nhận chiếc áo khoác nữ Cơ quan CSĐT thu giữ là của bà, việc V cất giữ ma túy vào túi áo của bà bà không biết, nay bà không đề nghị trao trả và đề nghị tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi và Quyết định tố tụng trên. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng: Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Chương V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai thể hiện: Ngày 21/3/2019 bị cáo đón xe buýt đi từ khu vực trường Cao đẳng cộng đồng Hà Tây, thuộc xã T, huyện C, TP Hà Nội lên khu vực cầu Tráng, thành phố H, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy. Tại đây bị cáo mua được của một người đàn ông tên H1 01 gói ma túy có khối lượng 2,56 gam, giá 4.000.000đ. Ngoài lần mua ma túy ngày 21/3/2019, thì trước đó bị cáo đã 3 lần mua ma túy của H1. Mục đích mua ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi mua được ma túy V đều đem về nhà chia lẻ ra để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác, cụ thể bị cáo đã bán ma túy cho các đối tượng sau: Bán cho Nguyễn Thanh H ở thôn Tr, huyện C, TP Hà Nội 03 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ (trong đó ngày 21/3/2019 bán 01 gói giá 200.000đ); bán cho Phùng Văn M nhà ở thôn Đ, xã N, huyện C, TP Hà Nội 03 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ; bán cho Đỗ Trí Nh ở thôn N, xã N, huyện C, TP Hà Nội khoảng 04 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ; bán cho Dương Văn Th nhà ở thôn Đ, huyện C, TP Hà Nội khoảng 02 lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ.

Năm 2011 V bị kết án 7 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 5/5/2016 chấp hành xong hình phạt, ngày 21/3/2019 bị cáo phạm tội mới. Với hành vi khách quan bị cáo đã thực hiện như nêu trên, Nguyễn Chương V đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điều 251 BLHS. Việc bị cáo bán ma túy nhiều lần, bán cho nhiều người và bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa xóa án tích của bản án năm 2011, tội phạm mới thuộc loại tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý

đã phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm b,c,q khoản 2 điều 251BLHS.

Ngoài việc bán ma túy của bị cáo ở trên, quá trình điều tra các đối tượng Nguyễn Văn Th, Bùi Bá Ch và Lý Đình Th khai nhận ngày 21/3/2019 đã ma túy của Nguyễn Chương V để sử dụng. V không thừa nhận đã bán ma túy cho những người này. Căn cứ các tài liệu điều tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay thấy chưa đủ căn cứ kết luận ngày 21/3/2019 bị cáo có bán ma túy cho các đối tượng trên. Do vậy không quy trách nhiệm với bị cáo về các hành vi này.

Căn cứ lời khai bị cáo và người tham gia tố tụng khác, tang vật chứng thu được, cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Chương V phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b,c,q khoản 2 Điều 251 BLHS.

Việc bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nguyễn Chương V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mình gây ra là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo thực hiện xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Đảng và Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm gia tăng tội phạm trên địa bàn huyện L, mặt khác ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác, do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới đảm bảo tác dụng giáo dục, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra cho xã hội, nhân thân bị cáo thấy tội phạm do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán lại cho người khác có số lượng 2,56 gram, bị cáo đã hoạt động tội phạm trong một thời gian dài, nhiều lần bán ma túy, bán cho nhiều người, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, về nhân thân thấy trước khi phạm tội lần này thì vào các năm 1994,2004 và 2011 bị cáo đã từng bị kết án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Do vậy với lần phạm tội này cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời giúp bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy khi hòa nhập cộng đồng.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này ngoài các tình tiết tăng nặng định khung tăng nặng hình phạt ra, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khai báo về các hành vi bán ma túy trước đó, nên cần coi đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt, được quy định tại điểm s,r khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo và các đối tượng khác và các đồ vật liên quan đến việc mua bán, sử dụng ma túy. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật liên quan đến ma túy, nên cần tịch thu xuất hủy.

+Tịch thu từ Nguyễn Chương V số tiền 2.400.000đ là tiền bán ma túy cho các đối tượng Phùng Văn M, Đỗ Trí Nh, Dương Văn Th và Nguyễn Thanh H để sung công quỹ nhà nước.

+Tịch thu 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, kèm thẻ sim để sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 3.410.000đ Nguyễn Chương H con trai bị cáo gửi bị cáo cất giữ hộ, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập thêm.

+Tuyên xuất hủy 01 chiếc áo khoác nữ màu đen.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chương V: 01 ví da màu nâu đất; 01 CMTND; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Chương V.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

* Đối với các đối tượng liên quan, Cơ quan điều tra đã xem xét xử lý hành chính, do vậy Tòa không đề cập xử lý trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án, buộc Nguyễn Chương V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Chương V phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Điểm b,c,q khoản 2 Điều 251 BLHS, điểm s,r khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS, Điều 106, 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

3. Xử phạt: Nguyễn Chương V 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/3/2019

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên xuất hủy các vật chứng sau:

- 01 phong bì niêm phong, tên đối tượng Nguyễn Chương V, tên mẫu vật Heroine, số lượng 12. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 phong bì niêm phong, tên đối tượng Bùi Bá Ch, tên mẫu vật Heroine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 phong bì niêm phong, tên đối tượng Lý Đình Th, tên mẫu vật Heroine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 phong bì niêm phong, tên đối tượng Nguyễn Thanh H và Nguyễn Văn Th, tên mẫu vật Heroine, số lượng 02. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 02 vỏ bao xilanh bằng nylon

- 01 ống nước cất bằng thủy tinh loại 05ml
- 02 ống nước cất bằng thủy tinh loại 01ml
- 01 quyển vở học sinh
- 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ.
- 02 dao tem (lam) nhãn hiệu LORD và nhiều mảnh giấy nhỏ.
- 01 chiếc áo khoác nữ dài tay màu đen

* Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Masstel, kèm thẻ sim.

* Tịch thu số tiền 2.400.000đ từ Nguyễn Chương V để sung công quỹ nhà nước.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chương V: 01 ví da màu nâu đất; 01 giấy CMTND số 113184944 và 01 giấy phép lái xe số 0614428 đều mang tên Nguyễn Chương V. Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

5. Về án phí: Nguyễn Chương V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB
- VKSND huyện L
- CQĐT, CQTHAHS huyện L
- THAD huyện L
- Bị cáo, người liên quan
- Trại tạm giam
- Công thông tin điện tử TAND
- Lưu HSVA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên